

Tây Ninh, ngày 28 tháng 3 năm 2022

*
Số 269 - QĐ/TCT

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định cụ thể hóa một số điều của Quy chế Quản lý đào tạo, bồi dưỡng của trường chính trị tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tại Trường Chính trị tỉnh Tây Ninh

Căn cứ Quyết định số 57/QĐ-UB, ngày 22/7/1994 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh về việc thành lập Trường Chính trị tỉnh Tây Ninh và Quy định số 4745-QĐ/TU ngày 5 tháng 4 năm 2019 của Tỉnh ủy Tây Ninh về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy, quan hệ công tác của Trường Chính trị tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 6468/QĐ-HVCTQG, ngày 21/12/2021 của Giám đốc Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh về việc ban hành Quy chế Quản lý đào tạo của Trường Chính trị tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ vào điều kiện và tình hình thực tế của Trường Chính trị tỉnh Tây Ninh;

Xét đề nghị của Trường phòng Quản lý Đào tạo và Nghiên cứu khoa học,

**HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG CHÍNH TRỊ TỈNH TÂY NINH
QUYẾT ĐỊNH**

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này là Quy định cụ thể hóa một số điều của Quy chế Quản lý đào tạo, bồi dưỡng của trường chính trị tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tại Trường Chính trị tỉnh Tây Ninh (có Quy định kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Trường Phòng Quản lý Đào tạo và Nghiên cứu khoa học; Trường các khoa, phòng; Các giảng viên thuộc Trường Chính trị Tây Ninh chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như Điều 3,
- Lưu VT, QLĐT&NCKH.



Nguyễn Thị Xuân Hương

QUY ĐỊNH

cụ thể hóa một số điều của Quy chế Quản lý Đào tạo,
bồi dưỡng của trường chính trị tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương
tại Trường Chính trị tỉnh Tây Ninh
(ban hành kèm Quyết định số 269 -QĐ/TCT, ngày 28/3/2022 của Hiệu trưởng
Trường Chính trị Tây Ninh)

I. QUY CHẾ ĐÀO TẠO TRUNG CẤP LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ

Thực hiện theo Quy chế Đào tạo Trung cấp lý luận chính trị, ban hành kèm theo Quyết định số 6468-QĐ/HVCTQG, ngày 21/12/2021 của Giám đốc Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh.

II. QUY CHẾ QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG BỒI DƯỠNG CỦA TRƯỜNG CHÍNH TRỊ TỈNH, THÀNH PHỐ TRỰC THUỘC TRUNG ƯƠNG

Thực hiện theo Quy chế Quản lý hoạt động bồi dưỡng của trường chính trị tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương ban hành kèm theo Quyết định số 6468-QĐ/HVCTQG, ngày 21/12/2021 của Giám đốc Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh.

III. QUY CHẾ GIẢNG VIÊN CỦA TRƯỜNG CHÍNH TRỊ TỈNH, THÀNH PHỐ TRỰC THUỘC TRUNG ƯƠNG

1. Định mức giờ chuẩn giảng dạy

Căn cứ khoản 2 Điều 12 Quy chế Giảng viên của trường Chính trị tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Trường Chính trị tỉnh Tây Ninh quyết định giảm 15% định mức giờ chuẩn cho từng chức danh giảng viên, cụ thể như sau:

a) Giảng viên

- Giảng viên tập sự: $90 \text{ giờ chuẩn} \times 85\% = 76,5 \text{ giờ chuẩn}$

- Giảng viên: $270 \text{ giờ chuẩn} \times 85\% = 229,5 \text{ giờ chuẩn}$

b) Giảng viên chính: $290 \text{ giờ chuẩn} \times 85\% = 246,5 \text{ giờ chuẩn}$

c) Giảng viên cao cấp: $310 \text{ giờ chuẩn} \times 85\% = 263,5 \text{ giờ chuẩn}$

Trong từng chức danh giảng viên phải bảo đảm tối thiểu có 50% số giờ lên lớp, thảo luận, hướng dẫn ôn thi.

2. Định mức giờ chuẩn đối với giảng viên kiêm nhiệm

Căn cứ khoản 1, Điều 13 Quy chế Giảng viên của trường chính trị tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, định mức giờ chuẩn giảng dạy đối với giảng viên được bổ nhiệm giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý hoặc kiêm nhiệm công tác đảng, đoàn thể như sau:

Chức danh	Định mức
Hiệu trưởng	15%

Phó hiệu trưởng	20%
Trưởng phòng	25%
Phó trưởng phòng	30%
Trưởng khoa	75%
Phó trưởng khoa	80%
Bí thư Đảng ủy; Chủ tịch Công đoàn	55%
Phó Bí thư Đảng ủy, Phó chủ tịch Công đoàn, Trưởng Ban thanh tra nhân dân, Trưởng ban Nữ công; Chủ tịch Hội Cựu chiến binh, Bí thư Đoàn trường; Tổ trưởng Thanh tra đào tạo, bồi dưỡng	60%
Phó Bí thư Đoàn trường	85%

3. Quy định tính giờ chuẩn

Căn cứ Điều 14 Quy chế Giảng viên của trường chính trị tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, quy định tính giờ chuẩn như sau:

a. Giảng dạy

- Giảng bài trên lớp: 01 tiết lên lớp (45 phút) tính 1,0 giờ chuẩn.
- Giới thiệu chuyên đề, trình bày báo cáo khoa học: 01 tiết tính 1,5 giờ chuẩn.

b. Hướng dẫn nghiên cứu thực tế và viết khóa luận tốt nghiệp

- Đưa học viên đi nghiên cứu thực tế: 01 buổi tính 2,0 giờ chuẩn.
- Hướng dẫn học viên viết khóa luận tốt nghiệp: 01 khóa luận tính 10 giờ chuẩn.

c. Ra đề thi, duyệt đề

- Ra 01 đề thi viết và đáp án tính 2,0 giờ chuẩn. Duyệt 01 đề thi viết và đáp án tính 0,5 giờ chuẩn.
- Ra 05 đề thi và đáp án thi vấn đáp tính 2,0 giờ chuẩn. Duyệt 05 đề thi vấn đáp và đáp án tính 0,5 giờ chuẩn.
- Ra 01 đề thi trắc nghiệm và đáp án tính 2,0 giờ chuẩn. Duyệt 01 đề thi trắc nghiệm và đáp án tính 0,5 giờ chuẩn.

d. Coi thi

- Coi thi 01 buổi tính 02 giờ chuẩn
- Coi viết bài thu hoạch cuối khóa 01 buổi tính 02 giờ chuẩn

đ. Chấm thi (chấm 02 lượt, mỗi lượt 01 người)

- Chấm từ 4 bài thi viết: tính 1,0 giờ chuẩn/lượt.
- Chấm thi vấn đáp: 1 học viên tính 0,5 giờ chuẩn/người.
- Chấm thi trắc nghiệm: 8 bài tính 1,0 giờ chuẩn/người.

- Chấm 4 bài thu hoạch nghiên cứu thực tế tính 1,0 giờ chuẩn/lượt.

- Chấm khóa luận tốt nghiệp: 1 khóa luận tính 2,0 giờ chuẩn/lượt

e. Thanh tra thi tốt nghiệp: 01 buổi tính 2,0 giờ chuẩn/01 người.

g. Chấm thi giảng viên giỏi, học viên giỏi cấp trường: tính 4,0 giờ chuẩn/buổi.

IV. QUY CHẾ NGHIÊN CỨU KHOA HỌC CỦA TRƯỜNG CHÍNH TRỊ TỈNH, THÀNH PHỐ TRỰC THUỘC TRUNG ƯƠNG

Căn cứ khoản 1, Điều 5 Quy chế Nghiên cứu khoa học của trường chính trị tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, định mức giờ chuẩn đối với giảng viên giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý hoặc kiêm nhiệm công tác khác thực hiện như sau:

Chức danh	Định mức
Hiệu trưởng	15%
Phó hiệu trưởng	20%
Trưởng phòng	25%
Phó trưởng phòng	30%
Trưởng khoa	75%
Phó trưởng khoa	80%
Bí thư Đảng ủy; Chủ tịch Công đoàn	55%
Phó Bí thư Đảng ủy; Phó chủ tịch công đoàn, Trưởng Ban Thanh tra nhân dân, Trưởng ban Nữ công, Chủ tịch Hội Cựu chiến binh, Bí thư Đoàn trường, Tổ trưởng Thanh tra đào tạo, bồi dưỡng	60%
Phó Bí thư Đoàn trường	85%

V. QUY CHẾ THANH TRA ĐÀO TẠO BỒI DƯỠNG CỦA TRƯỜNG CHÍNH TRỊ TỈNH, THÀNH PHỐ TRỰC THUỘC TRUNG ƯƠNG

Thực hiện theo Quy chế Quy chế Thanh tra đào tạo, bồi dưỡng của trường chính trị tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

VI. ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

- Quy định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/01/2022.

- Trường các Phòng, Khoa có trách nhiệm phổ biến và triển khai thực hiện đúng Quy định.

Trên đây là một số quy định nhằm cụ thể hóa Quy chế Quản lý Đào tạo của Trường Chính trị tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, theo thẩm quyền được phân cấp. Những nội dung khác không nêu trong Quy định cụ thể này thì áp dụng theo Quy chế quản lý đào tạo, bồi dưỡng của Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh Ban hành kèm theo Quyết định số 6468-QĐ/HVCTQG, ngày 21/12/2021 của Giám đốc Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh.

Việc điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung Quy định này do phòng Quản lý Đào tạo và Nghiên cứu khoa học chủ trì, phối hợp với các phòng, khoa có liên quan để dự thảo, đề nghị Ban Giám hiệu xem xét quyết định. *Ng*



Nguyễn Thị Xuân Hương